

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....
V/v đăng ký hạn mức phát hành
trái phiếu quốc tế

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ HẠN MỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU QUỐC TẾ

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Căn cứ vào Thông tư số .../...../TT-NHNN ngày .../.../.... của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh;

- Căn cứ vào Phương án phát hành trái phiếu quốc tế đã được phê duyệt, thẩm định tại văn bản số..... ngày...../...../.....

[Tên Tổ chức phát hành] đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp như sau:

I. Thông tin về Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế:

1. Tên Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế:

2. Loại hình Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế¹:

3. Địa chỉ:

4. Điện thoại:Fax: Mã số thuế:

5. Họ và tên Người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

Hoặc

Họ và tên Người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền (nếu có):

- Văn bản ủy quyền:.....

6. Hồ sơ pháp lý²:

7. Phạm vi hoạt động hợp pháp của Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế³: (ghi rõ nguồn tham chiếu)

8. Tình hình dư nợ tại thời Điểm gửi hồ sơ đăng ký (quy USD)⁴:

- Dư nợ vay ngắn hạn nước ngoài: (trong đó quá hạn:.....)
- Dư nợ vay ngắn hạn trong nước: (trong đó quá hạn:.....)
- Dư nợ vay trung, dài hạn nước ngoài:..... (trong đó quá hạn:.....)
- Dư nợ vay trung, dài hạn trong nước:..... (trong đó quá hạn:.....)

9. Vốn chủ sở hữu (theo báo cáo tài chính được kiểm toán, soát xét tại thời điểm gần nhất trước ngày nộp hồ sơ đăng ký hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế):

II. Một số thông tin cơ bản về Phương án phát hành trái phiếu quốc tế

1. Tổng trị giá phát hành:

2. Mục đích phát hành (nêu rõ từng dự án đầu tư hoặc phương án đầu tư hoặc kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp sẽ thực hiện bằng nguồn vốn phát hành; các văn bản phê duyệt có liên quan theo quy định của pháp luật):

3. Phương thức phát hành:

4. Hình thức, loại tiền và thị trường phát hành:

5. Dự kiến thời điểm phát hành:

6. Các văn bản phê duyệt, chấp thuận phương án phát hành:

7. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu:

8. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán lãi, gốc trái phiếu, phù hợp với quy định về điều kiện vay nước ngoài, quy định về chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế:

III. Một số điều kiện chào bán tại thị trường phát hành

1. Điều kiện về năng lực tài chính của nhà đầu tư (nếu có):

Ví dụ: các chỉ số tài chính cần đạt được theo quy định của thị trường phát hành? Khả năng đáp ứng của Tổ chức phát hành?

2. Xếp hạng tín nhiệm (nếu có) (nêu rõ đơn vị/tổ chức xếp hạng tín nhiệm):

3. Các điều kiện khác (nếu có):

IV. Đề nghị

Trên cơ sở nội dung Phương án phát hành trái phiếu quốc tế, [*Tên Tổ chức phát hành*] kính đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, xác nhận trị giá phát hành trái phiếu quốc tế của [*Tên Tổ chức phát hành*] nằm trong tổng hạn mức vay thương mại nước ngoài tự vay, tự trả của quốc gia năm [...].

V. Cam kết

Người ký tên dưới đây (đại diện hợp pháp của Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế) cam kết:

1. Đã đọc và nghiên cứu toàn bộ các quy định về điều kiện vay nước ngoài và quy định về quản lý ngoại hối khác đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh; về chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; quy định của pháp luật về chứng khoán; các quy định của pháp luật có liên quan đến các hoạt động sử dụng vốn vay nước ngoài; các quy định về thực hiện phái sinh ngoại tệ phòng ngừa rủi ro tỷ giá trước khi trả nợ (bao gồm nhưng không giới hạn Nghị định số 219/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh; các Thông tư của NHNN hướng dẫn thi hành Nghị định 219/2013/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan khi vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế; Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật nói trên – *nếu có*);

2. Tuân thủ các quy định khác của pháp luật về chứng khoán, pháp luật về doanh nghiệp, về đầu tư, quản lý ngoại hối và các quy định khác của pháp luật có liên quan khi vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế;

3. Tự chịu trách nhiệm toàn diện trong việc xây dựng, phê duyệt và triển khai Phương án phát hành trái phiếu quốc tế theo đúng quy định của pháp luật; sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu theo đúng Phương án phát hành trái phiếu quốc tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thẩm định.

4. Mọi thông tin ghi trong Đơn này và các tài liệu kèm theo tại Hồ sơ đăng ký hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế của Tổ chức phát hành là trung thực, đúng sự thật.

Hồ sơ đính kèm:

-.....

-.....

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN THEO QUY ĐỊNH
CỦA PHÁP LUẬT / NGƯỜI ĐƯỢC NGƯỜI ĐẠI
DIỆN THEO PHÁP LUẬT ỦY QUYỀN⁵**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Thông tin liên hệ:

Cán bộ phụ trách:

Điện thoại: Fax:

Địa chỉ giao dịch hoặc địa chỉ nhận công văn:
.....

Hướng dẫn một số nội dung liên quan tại Đơn đăng ký hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế

¹ Ghi loại hình Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế theo phân tổ sau:

- Đối với khối doanh nghiệp (không bao gồm các ngân hàng thương mại):

+ Khối doanh nghiệp nhà nước: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn Điều lệ (SOE); doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% đến dưới 100% vốn Điều lệ (S50).

+ Khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Doanh nghiệp có tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài từ 51% đến 100% vốn Điều lệ (F51); Doanh nghiệp có từ 10% đến dưới 51% vốn đầu tư nước ngoài (F10).

+ Khối doanh nghiệp khác: Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã; Doanh nghiệp khác (KHA).

- Đối với khối ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài:

+ Khối ngân hàng thương mại có vốn đầu tư nước ngoài: Ngân hàng liên doanh, ngân hàng thương mại có 100% vốn nước ngoài; Chi nhánh ngân hàng nước ngoài (FOB).

+ Khối ngân hàng thương mại khác: (BAK).

² Ghi rõ các nội dung về loại hồ sơ pháp lý; số, ngày cấp, cơ quan có thẩm quyền cấp và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có). Tùy từng Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế, các loại hồ sơ pháp lý này bao gồm: Quyết định thành lập, Giấy phép thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy đăng ký Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã của Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế và của Doanh nghiệp mà Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế tham gia góp vốn đầu tư trực tiếp (trong trường hợp Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế để thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh, dự án đầu tư sử dụng vốn từ khoản vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế mà Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế tham gia góp vốn đầu tư trực tiếp) theo quy định của pháp luật.

³ Chi liệt kê lĩnh vực hoạt động kinh doanh ghi tại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép thành lập, Điều lệ của Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế.

⁴ Trường hợp đồng tiền phát hành trái phiếu quốc tế khác với đồng tiền được ghi nhận về cơ cấu vốn để thực hiện dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh, phương án cơ cấu nợ nước ngoài, tỷ giá được sử dụng để quy đổi là tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính công bố áp dụng tại thời điểm ký các thỏa thuận vay tương ứng và/hoặc thỏa thuận thay đổi liên quan đến kim ngạch khoản phát hành.

⁵ Thông tin của Người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải được nêu rõ tại Mục I.5 của Đơn đề nghị và phù hợp với nội dung tại Văn bản ủy quyền gửi kèm đơn đề nghị.

Phụ lục 1A

(Áp dụng với Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế là TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

TÊN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU QUỐC TẾ

Báo cáo việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn

STT	Tên chi tiêu	Quy định của NHNN	Tại cuối tháng .../.... (t - n)	Tại cuối tháng .../.... (t - 2)	Tại cuối tháng .../.... (t - 1)	Tại cuối tháng (tháng gần nhất trước ngày nộp hồ sơ đăng ký hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế - t)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	...					
2						
...						

* Ghi chú:

Trường hợp Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế chưa tuân thủ quy định về các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài song việc chưa tuân thủ đã được Thủ tướng Chính phủ hoặc Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định của pháp luật, Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế nêu rõ tỷ lệ chưa tuân thủ, liệt kê đầy đủ (các) văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ hoặc Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Hướng dẫn lập báo cáo:

- Cột (2): Các tỷ lệ đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 130 Luật các tổ chức tín dụng
- Cột (3): quy định của Ngân hàng Nhà nước đối với từng tỷ lệ tại Cột (2) theo văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước đang có hiệu lực thi hành tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế.
- Cột (4) (5) (6): là các tỷ lệ bảo đảm an toàn tại thời điểm cuối tháng trong giai đoạn n tháng gần nhất trước ngày nộp hồ sơ đăng ký hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế theo quy định về điều kiện vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh.

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....
V/v đăng ký khoản phát hành
trái phiếu quốc tế

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ KHOẢN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU QUỐC TẾ

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
(Vụ Quản lý Ngoại hối)

- Căn cứ vào Thông tư số .../...../TT-NHNN ngày .../.../.... của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh;

- Căn cứ vào phương án phát hành trái phiếu quốc tế đã được phê duyệt, chấp thuận tại các văn bản số.....ngày.../.../....;

- Căn cứ vào công văn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận hạn mức phát hành trái phiếu quốc tế số ngày .../.../....

[Tên Tổ chức phát hành] đăng ký với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về khoản phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp như sau:

PHẦN THỨ NHẤT: THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

I. Thông tin về Tổ chức phát hành Trái phiếu quốc tế:

1. Tên doanh nghiệp:

2. Địa chỉ:

3. Điện thoại: Fax:

4. Họ và tên Người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

Hoặc

Họ và tên Người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền (nếu có):

- Văn bản ủy quyền:

5. Quyết định thành lập (hoặc Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số.....do.....cấp ngày.....

II. Thông tin về đại diện Bên cho vay (trường hợp doanh nghiệp lựa chọn cấu trúc phát hành có đơn vị đại diện các chủ sở hữu trái phiếu)

1. Tên đại diện Bên cho vay:
2. Địa chỉ:
3. Loại hình đại diện Bên cho vay:

III. Thông tin về các Bên liên quan:

1. Tổ chức bảo lãnh phát hành (Ghi rõ tên, địa chỉ của từng tổ chức bảo lãnh phát hành nếu có nhiều đơn vị cùng bảo lãnh phát hành):
2. Các Đại lý có liên quan (ghi rõ tên, địa chỉ của từng Đại lý liên quan đến đợt phát hành như Đại lý niêm yết, Đại lý ủy thác, Đại lý thanh toán, Đại lý chuyển nhượng, Tổ chức lưu ký và thanh toán bù trừ...):.....
3. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép:
- 3.1. Tên, địa chỉ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép:
- 3.2. Số tài khoản vốn vay và trả nợ nước ngoài mở tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép:
4. Các bên liên quan khác (ghi rõ tên, địa chỉ, liên quan):

PHẦN THỨ HAI: THÔNG TIN VỀ PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU QUỐC TẾ

1. Tổng trị giá phát hành:
2. Mục đích phát hành (nêu rõ từng dự án đầu tư hoặc phương án đầu tư hoặc kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp sẽ thực hiện bằng nguồn vốn phát hành; các văn bản phê duyệt liên quan theo quy định của pháp Luật):
3. Hình thức, loại tiền và thị trường phát hành:
4. Thời điểm phát hành:
5. Phương án sử dụng nguồn vốn phát hành:
6. Các văn bản phê duyệt, chấp thuận phương án phát hành (nêu rõ các văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ; văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp Luật; văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều 25 và Điều 28 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh

nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế - hoặc theo quy định tương ứng tại các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị định 153/2020/NĐ-CP – nếu có):

PHẦN THỨ BA: THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Tổng số tiền phát hành:

1.1. Bằng số:

1.2. Bằng chữ:

2. Đồng tiền phát hành:

3. Ngày phát hành:

4. Ngày đáo hạn:

5. Lãi suất:

6. Các loại phí liên quan đến đợt phát hành (đề nghị nêu rõ tên từng loại phí, mức phí hoặc cách tính phí, ngày thanh toán hoặc kế hoạch thanh toán...):

7. Điều kiện bảo lãnh:

8. Điều kiện về chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc thực hiện quyền mua cổ phiếu của trái phiếu kèm theo chứng quyền (nếu có):

8.1. Thời gian chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc thực hiện quyền mua cổ phiếu của trái phiếu kèm theo chứng quyền:

8.2. Điều kiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc thực hiện quyền mua cổ phiếu của trái phiếu kèm theo chứng quyền:

9. Kế hoạch thu tiền bán trái phiếu:

10. Kế hoạch thanh toán (gốc, lãi, phí) trái phiếu:

11. Các Điều kiện khác (nếu có):

(Đối với từng mục trên, đề nghị nêu rõ các Điều khoản tham chiếu tại các văn kiện có liên quan).

PHẦN THỨ TƯ: CAM KẾT

Người ký tên dưới đây (đại diện hợp pháp của Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế) cam kết:

1. Đã đọc và nghiên cứu toàn bộ các quy định về điều kiện vay nước ngoài và quy định về quản lý ngoại hối khác đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh;

về chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; quy định của pháp luật về chứng khoán; các quy định của pháp luật có liên quan đến các hoạt động sử dụng vốn vay nước ngoài; các quy định về thực hiện phái sinh ngoại tệ phòng ngừa rủi ro tỷ giá trước khi trả nợ (bao gồm nhưng không giới hạn Nghị định số 219/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh; các Thông tư của NHNN hướng dẫn thi hành Nghị định 219/2013/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan khi vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế; Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật nói trên – nếu có);

2. Tuân thủ các quy định khác của pháp luật về chứng khoán, pháp luật về doanh nghiệp, về đầu tư, quản lý ngoại hối và các quy định khác của pháp luật có liên quan khi vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế;

3. Tự chịu trách nhiệm toàn diện trong việc xây dựng, phê duyệt và triển khai Phương án phát hành trái phiếu quốc tế theo đúng quy định của pháp luật; sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu theo đúng Phương án phát hành trái phiếu quốc tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thẩm định.

4. Mọi thông tin ghi trong Đơn này và các tài liệu kèm theo tại Hồ sơ đăng ký khoản phát hành trái phiếu quốc tế của Tổ chức phát hành là trung thực, đúng sự thật.

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN THEO QUY ĐỊNH
CỦA PHÁP LUẬT / NGƯỜI ĐƯỢC NGƯỜI ĐẠI
DIỆN THEO PHÁP LUẬT ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm

V/v đăng ký thay đổi khoản
phát hành trái phiếu quốc tế

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI KHOẢN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU QUỐC TẾ

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Căn cứ vào Thông tư số .../...../TT-NHNN ngày .../...../..... của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh;

- Căn cứ vào Phương án phát hành trái phiếu quốc tế đã được phê duyệt tại văn bản số.....ngày.../.../...;

- Căn cứ vào hợp đồng, thỏa thuận sửa đổi ngày .../...../.....;

[Tên Tổ chức phát hành] đăng ký với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về nội dung thay đổi khoản phát hành trái phiếu quốc tế như sau:

I. BÊN PHÁT HÀNH:

1. Tên Tổ chức phát hành:

2. Các văn bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận đăng ký, xác nhận đăng ký thay đổi khoản phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp (ghi rõ số, ngày của tất cả các văn bản này):

3. Mã số khoản vay dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế:

II. NỘI DUNG THAY ĐỔI:

Đối với từng nội dung thay đổi, ghi rõ: (i) Nội dung được thỏa thuận hiện tại (đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận đăng ký); (ii) Nội dung thay đổi tương ứng (kèm theo Điều khoản tham chiếu); (iii) Lý do thay đổi

III. KIẾN NGHỊ:

[Tên Tổ chức phát hành] đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận [Tên Tổ chức phát hành] đã đăng ký thay đổi nội dung khoản phát hành trái phiếu quốc tế theo quy định hiện hành của pháp Luật.

IV. CAM KẾT

Người ký tên dưới đây (đại diện hợp pháp của Tổ chức phát hành trái phiếu quốc tế) cam kết:

1. Đã đọc và nghiên cứu toàn bộ các quy định về điều kiện vay nước ngoài và quy định về quản lý ngoại hối khác đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh; về chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; quy định của pháp luật về chứng khoán; các quy định của pháp luật có liên quan đến các hoạt động sử dụng vốn vay nước ngoài; các quy định về thực hiện phái sinh ngoại tệ phòng ngừa rủi ro tỷ giá trước khi trả nợ (bao gồm nhưng không giới hạn Nghị định số 219/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh; các Thông tư của NHNN hướng dẫn thi hành Nghị định 219/2013/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan khi vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế; Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật nói trên – *nếu có*);

2. Tuân thủ các quy định khác của pháp luật về chứng khoán, pháp luật về doanh nghiệp, về đầu tư, quản lý ngoại hối và các quy định khác của pháp luật có liên quan khi vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế;

3. Tự chịu trách nhiệm toàn diện trong việc xây dựng, phê duyệt và triển khai Phương án phát hành trái phiếu quốc tế theo đúng quy định của pháp luật; sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu theo đúng Phương án phát hành trái phiếu quốc tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thẩm định.

4. Mọi thông tin ghi trong Đơn này và các tài liệu kèm theo tại Hồ sơ đăng ký thay đổi khoản phát hành trái phiếu quốc tế của Tổ chức phát hành là trung thực, đúng sự thật.

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN THEO QUY ĐỊNH
CỦA PHÁP LUẬT / NGƯỜI ĐƯỢC NGƯỜI ĐẠI
DIỆN THEO PHÁP LUẬT ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)